CONG THANH CEMENT

CÔNG THANH MANG LẠI THÀNH CÔNG

CONG THANH BRINGS SUCCESS

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2013

1 MỤC LỤC

04

THÔNG TIN CHUNG

04 Thông tin khái quát

06 Quá trình hình thành và phát triển

09 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

11 Mô hình quản trị và Bộ máy quản lý

14 Định hướng phát triển

16 Các yếu tố rủi ro

19

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

20 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

21 Tổ chức và nhân sự

25 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

26. Tình hình tài chính

27 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

29

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

30 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

33 Tình hình tài chính

35 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

36 Kế hoạch phát triển trong tương lai

37 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

38 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

39 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty

40 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

41 QUẢN TRỊ CÔNG TY

42 Hội đồng quản trị

45 Ban kiểm soát

48 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

49 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

THÔNG ĐIỆP TỪ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý cổ đông,

Đầu tiên xin cho phép tôi được gửi lời chào trân trọng và lời cảm ơn sâu sắc đến Quý cổ đông đã đồng hành cùng Xi măng Công Thanh trong suốt một năm vừa qua.

Có thể nói trong năm 2013, Xi măng Công Thanh đã triển khai thực hiện kế hoạch nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong điều kiện còn nhiều khó khăn thách thức. Kinh tế thế giới chưa thực sự phát triển bền vững, tốc độ hồi phục chậm hơn dự báo kéo theo kinh tế trong nước vấp phải không ít trở ngại và chưa hoàn toàn thoát khỏi những tác động tiêu cực của cuộc suy thoái trước đó. Thị trường bất động sản trầm lắng, áp lực giảm giá đè nặng lên tất cả các phân khúc, trữ lượng hàng tồn kho lớn đã ảnh hưởng trực tiếp đến ngành vật liệu xây dựng nói chung và Công ty Cổ phần Xi măng Công Thanh nói riêng.

Kết quả kinh doanh năm 2013 doanh thu thuần là 1.192 tỷ đồng, chỉ đạt 55% kế hoạch đề ra. Tuy vậy, với sự nỗ lực hết mình của tập thể ban lãnh đạo và CBNV của Công ty, tất cả các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận trong năm 2013 đều có sự tăng trưởng đáng kể so với năm 2012, trong đó phải kể đến lợi nhuận gộp tăng gấp 3 lần năm trước, lợi nhuận sau thuế đạt 5,3 tỷ đồng, đạt 131,95% kế hoạch và tăng 3,86% so với cùng kỳ.

Có thể đạt được những thành quả đáng ghi nhận như trên là nhờ sự đoàn kết, phấn đấu và chuyên tâm công tác của Ban lãnh đạo, các anh chị em cán bộ công nhân viên của Công ty Cổ phần Xi măng Công Thanh, sự giúp đỡ, quan tâm và tin tưởng của Quý vị cổ đông, các đối tác, khách hàng và các cơ quan đoàn thể, cá nhân khác đã đồng hành cùng Công ty chúng tôi trong suốt một năm vừa qua. Thay mặt toàn thể Công ty một lần nữa tôi xin được cảm ơn quý vị đã sát cánh chung tay giúp Xi măng Công Thanh giữ vững hoạt động và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Năm 2014 tới đây dự báo sẽ là một năm bản lề quan trọng đánh dấu sự phục hồi của nền kinh tế Việt Nam nói chung và ngành bất động sản nói riêng với những chính sách và các gói hỗ trợ mới của Chính phủ. Cùng với sự hồi phục chung của thị trường, chúng tôi kì vọng rằng Xi măng Công Thanh sẽ đạt được những thành tích tốt hơn nữa. Ban lãnh đạo sẽ luôn nghiên cứu các chính sách và đường lối phát triển phù hợp nhất cho Công ty để tận dụng các cơ hội và hạn chế các rủi ro sao cho hoạt động sản xuất kinh doanh được diễn ra thuận lợi nhất. Chúng tôi hi vọng sẽ luôn nhận được sự quan tâm, tin tưởng và khích lệ của Quý cổ đông, các nhà đầu tư, các đối tác và khách hàng và xin cam kết sẽ nỗ lực hết mình để không phụ lòng tin yêu mà quý vị đã dành cho chúng tôi.

TM Hội đồng quản trị
Chủ tịch
(Đã ký)
Nguyễn Công Lý

PHẦN I - THÔNG TIN CHUNG

THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH**

Tên giao dịch: **CÔNG THANH CEMENT JOINT STOCK COMPANY**

Tên viết tắt: CONG THANH J.S.C

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0304186356

Vốn điều lệ: 2.000.000.000.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 900.000.000.000 đồng

Địa chỉ: 52 Đinh Bộ Lĩnh, P.26, Q.Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

Số điện thoại: (08) 39151606 – 39151607 – 39151608

Số fax: (08) 39151604 - 39151605

Website: www.congthanhgroup.com

Email: contact@congthanhgroup.com

5 THÔNG TIN CHUNG

CÔNG THANH MANG LẠI THÀNH CÔNG
CONG THANH BRINGS SUCCESS

HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

01/2006

CTCP Xi Măng Công Thanh được thành lập với Vốn điều lệ ban đầu là 300 tỷ đồng

06/2010

Thành lập Chi nhánh Công ty CP Xi Măng Công Thanh tại Hà Nội, phát triển thị trường phía Bắc

07/2012

Lễ ký kết hợp tác giữa Tập đoàn Công Thanh và General Electrics, theo đó, GE sẽ cung cấp máy phát điện động cơ hơi nước cho Công Thanh, giá trị hợp đồng ước tính hàng triệu USD.

07/2013

Ngày 17/07/2013 Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng giám đốc và toàn thể CBCNV - CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH vinh dự đón tiếp Phó Thủ Tướng Chính Phủ - Hoàng Trung Hải

10/2013

Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam đến thăm nhà máy - Công ty Cổ phần xi măng Công Thanh tại Thôn Tam Sơn, xã Tân Trường, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

THÀNH TÍCH ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

SGS

Certificate VN11/00024

The management system of

Cong Thanh Cement Joint Stock Company

Commercial Address: 52 Dinh Bo Linh, Ward 26, Binh Thanh District, HCMC, Vietnam.
Service Office: No. 2/14-16 Ham Nghi, Ben Nghe Ward, Dist 1, HCMC, Vietnam

has been assessed and certified as meeting the requirements of

ISO 9001:2008

For the following activities

The scope of registration appears on page 2 of this certificate.

Further clarifications regarding the scope of this certificate and the applicability of ISO 9001:2008 requirements may be obtained by consulting the organisation

This certificate is valid from 5 December 2011 until 16 February 2014 and remains valid subject to satisfactory surveillance audits.
Re certification audit due before 19 January 2014
Issue 3. Certified since 16 February 2011

This is a multi-site certification.
Additional site details are listed on the subsequent page

Authorised by

SGS United Kingdom Ltd Systems & Services Certification
Rossmore Business Park Ellesmere Port Cheshire CH65 3EN UK
t +44 (0)151 350-6666 f +44 (0)151 350-6600 www.sgs.com

SGS 9001-8 01 0311 M2

Page 1 of 2

UKAS MANAGEMENT SYSTEMS 005

SGS

Certificate VN11/00023

The management system of

Cong Thanh Cement Joint Stock Company

Commercial Address: 52 Dinh Bo Linh, Ward 26, Binh Thanh District, HCMC, Vietnam.
Service Office: No. 2/14-16 Ham Nghi, Ben Nghe Ward, Dist 1, HCMC, Vietnam

has been assessed and certified as meeting the requirements of

ISO 14001:2004

For the following activities

The scope of registration appears on page 2 of this certificate.

This certificate is valid from 5 December 2011 until 17 February 2014 and remains valid subject to satisfactory surveillance audits.
Re certification audit due before 19 January 2014
Issue 3. Certified since 17 February 2011

This is a multi-site certification.
Additional site details are listed on subsequent pages.

Authorised by

SGS United Kingdom Ltd Systems & Services Certification
Rossmore Business Park Ellesmere Port Cheshire CH65 3EN UK
t +44 (0)151 350-6666 f +44 (0)151 350-6600 www.sgs.com

SGS EMS 04 0311 M2

Page 1 of 2

UKAS MANAGEMENT SYSTEMS 005

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)

QUACERT

GIẤY CHỨNG NHẬN

Sản phẩm: **Xi măng poóc lăng xỉ lò cao, loại II $PCB_{hs}40$**

với nhãn hiệu thương mại

XI MĂNG CÔNG THANH
CONG THANH CEMENT

được sản xuất tại

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH
Trụ sở chính: 52 Đinh Bộ Lĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
VPĐD: 2/14 - 2/16 Hàm Nghi, Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Địa chỉ sản xuất tại: Nhà máy xi măng Công Thanh Nhơn Trạch, KCN Ông Kèo, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

QCVN 16-1:2011/BXD

và được phép sử dụng Dấu hợp quy

QUACERT 0622 - 12

Phương thức đánh giá: **Phương thức 5 (theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012)**

Số Giấy chứng nhận: **0622** *Mã số:* **0622-13-01**

Hiệu lực Giấy chứng nhận: **từ ngày 15/11/2013 đến ngày 06/12/2015**

GIÁM ĐỐC
Thường Niên (Trưởng nhận Phù hợp)

TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP

ThS. Nguyễn Nam Hải

QUACERT – 8 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam.
Hiệu lực của Giấy chứng nhận này có thể được kiểm tra tại **www.quacert.gov.vn**

THÔNG TIN CHUNG

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

- Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải
- Bán mô tô, xe máy
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét
- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê

ĐỊA BÀN KINH DOANH

MIỀN TRUNG

Có 18 NPP
Gồm 14 tỉnh: từ Quảng Bình đến Ninh Thuận và 4 tỉnh Tây Nguyên

MIỀN ĐÔNG

Có 12 NPP
Gồm 7 tỉnh Miền Đông Nam Bộ

MIỀN TÂY

Có 21 NPP
Gồm 13 tỉnh Miền Tây Nam Bộ

TP.HCM

Có 10 NPP
Gồm tất cả các Quận huyện của TP.HCM

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư dài hạn trong việc phát triển Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của ĐHĐCĐ quyết định. Định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của ĐHĐCĐ thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

BAN KIỂM SOÁT

là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh; trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông.

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

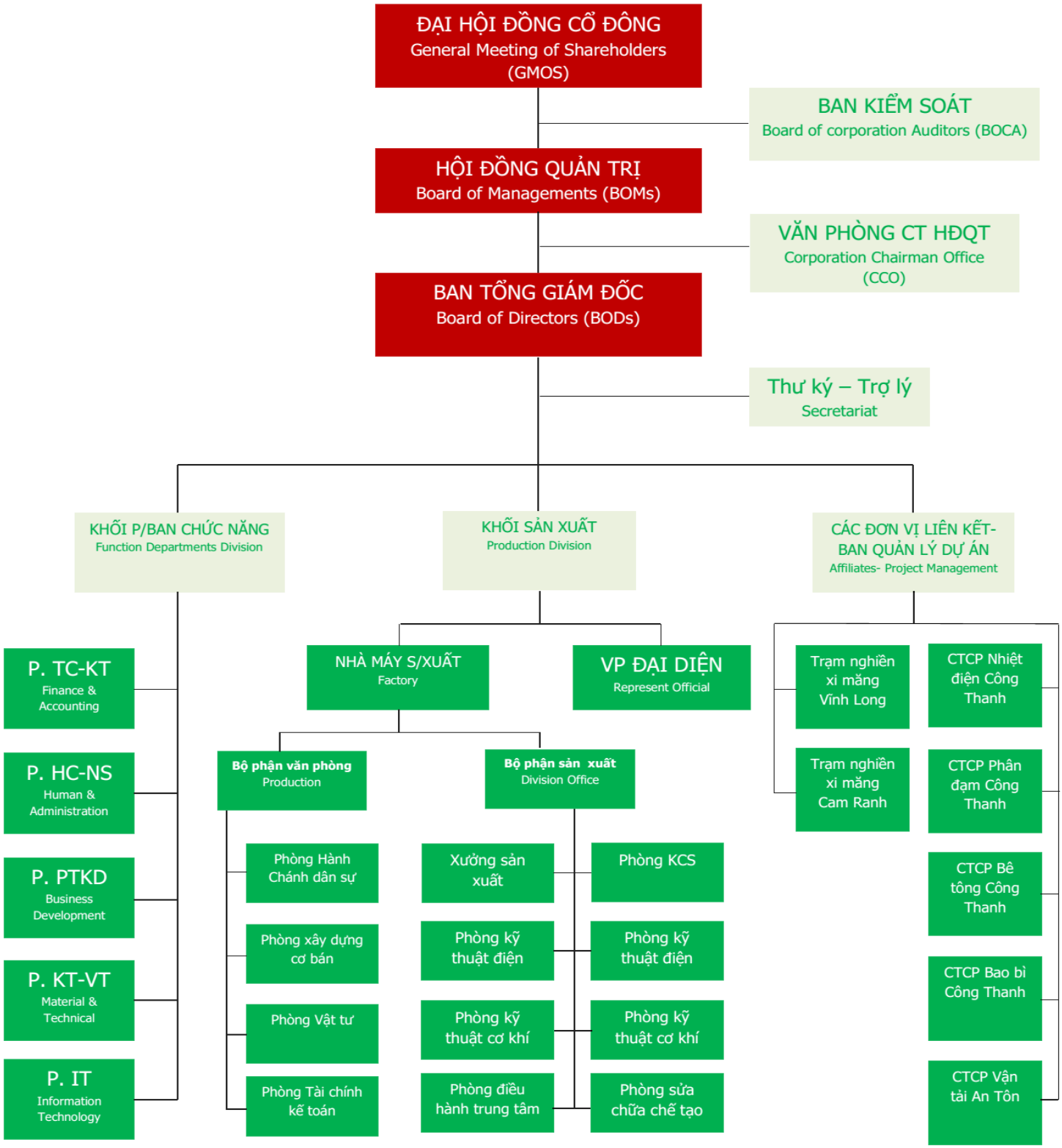

13 THÔNG TIN CHUNG

CONG THANH CEMENT

CÔNG THANH MANG LẠI THÀNH CÔNG
CONG THANH BRINGS SUCCESS

Mục tiêu chủ yếu của Công ty

Dù bối cảnh chung của nền kinh tế cũng như của ngành xây dựng còn nhiều thách thức, HĐQT cùng Ban điều hành, với định hướng hoạt động luôn "Vươn tới những tầm cao", Công ty tiếp tục đề ra mục tiêu đưa Công ty theo hướng ổn định, bền vững, đảm bảo hiệu quả hoạt động trên mọi lĩnh vực.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Để Công ty phát triển theo định hướng đã đề ra, trong chiến lược trung và dài hạn, Công ty tập trung cao năng lực và trình độ quản lý kinh doanh, phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao. Công ty cũng không ngừng tìm kiếm cơ hội, đẩy mạnh liên kết, hợp tác với đối tác nước ngoài nhằm nâng cao năng lực và vị thế cạnh tranh của mình.

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng

1 Đối với người lao động

Công ty luôn coi trọng và quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, tạo môi trường làm việc thân thiện, xanh, sạch. Tuân thủ các quy định của Pháp luật hiện hành đối với người lao động. Đặc biệt, Công ty luôn đặt sự an toàn sản xuất lên hàng đầu, đảm bảo người lao động được trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động cần thiết trong quá trình sản xuất.

2 Đối với môi trường

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, Công ty luôn ưu tiên mục tiêu hoạt động vì môi trường trong quá trình hoạt động. Quy trình hoạt động, sản xuất của Công ty luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy chuẩn về môi trường, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu pháp lý và các yêu cầu khác của địa phương.

3 Đối với cộng đồng

Duy trì truyền thống tích cực tham gia các hoạt động quyên góp, ủng hộ và hỗ trợ cộng đồng, trong năm 2013, Công ty cổ phần Xi Măng Công Thanh tiếp tục tổ chức những hoạt động có ý nghĩa như hoạt động "Nâng cánh ước mơ" tổ chức tháng 10/2013

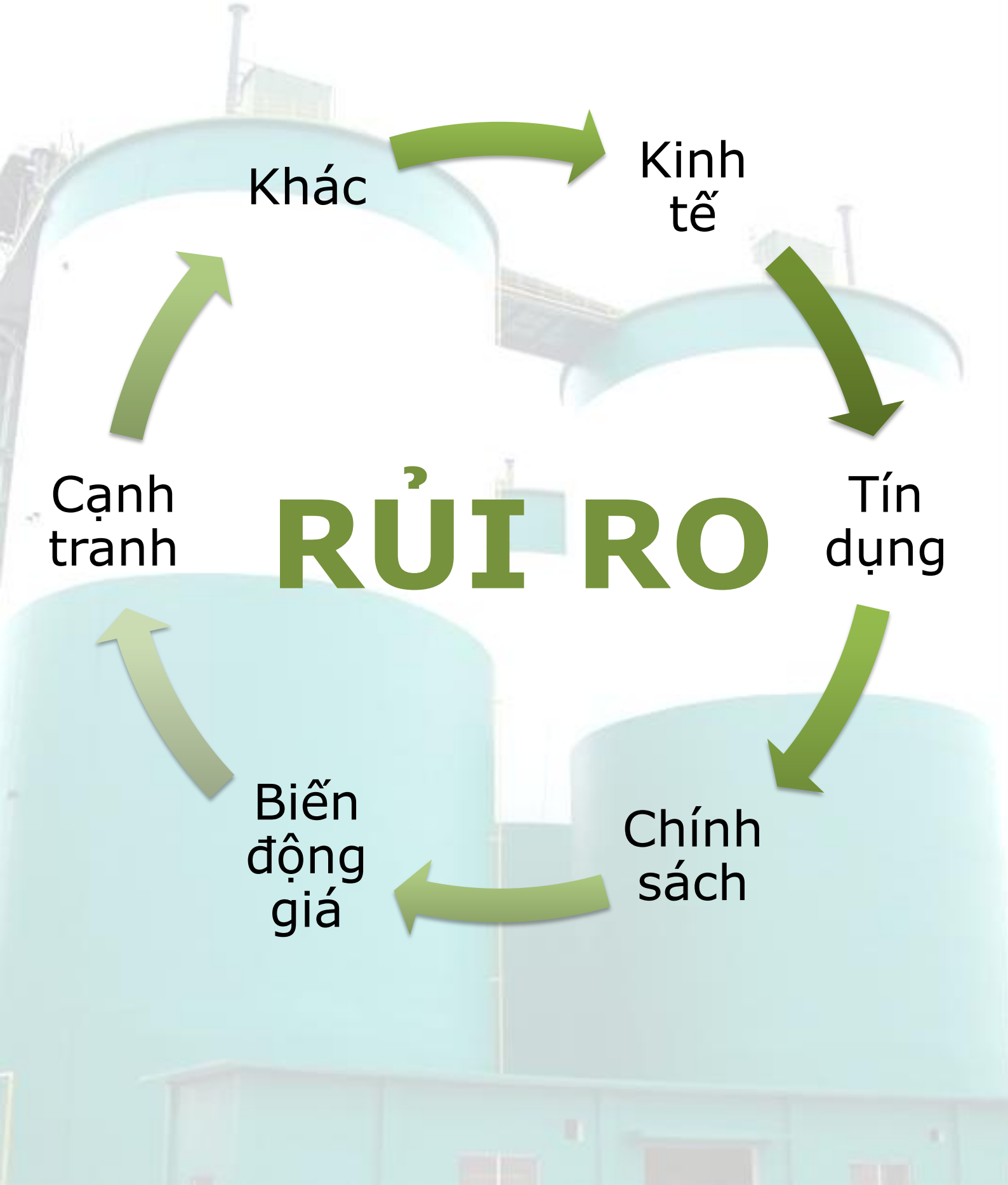
Khác
Kinh tế
Tín dụng
Chính sách
Biến động giá
Cạnh tranh
RỦI RO

RỦI RO KINH TẾ

Năm 2013, Ngành Xây dựng bước vào thực hiện kế hoạch năm 2013 trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp, phục hồi chậm hơn dự báo; nền kinh tế trong nước vẫn đang ở giai đoạn khó khăn; thị trường bất động sản vẫn còn trầm lắng; sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vẫn chưa chuyển biến tích cực, công tác xử lý hàng tồn kho và nợ xấu tiếp tục là những thách thức đối với nhiều doanh nghiệp đặc biệt là những doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và cung ứng vật liệu xây dựng. Xi Măng Công Thanh cũng không thể thoát khỏi tác động từ từ khó khăn vĩ mô chung này.

RỦI RO TÍN DỤNG

Tỷ trọng nợ vay của Xi Măng Công Thanh hiện khá lớn cho thấy sự lệ thuộc vốn vay của Công ty. Trong những năm qua, sự suy thoái của nền kinh tế đã khiến nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc tìm kiếm nguồn vốn để duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh vì chi phí lãi vay cao so với khả năng chi trả của Doanh nghiệp. Năm 2013, lãi suất cho vay đã giảm từ 12-13%/năm xuống còn 7-8%/năm nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước cân bằng lại hoạt động Công ty. Thực tế, trong năm 2013 gánh nặng lãi vay của Công ty đã có sự giảm bớt so với cùng kỳ. Mặt bằng lãi vay đang có xu hướng tiếp tục giảm nên rủi ro về khả năng chi trả lãi của Công ty là không lớn.

RỦI RO CHÍNH SÁCH

Chính phủ và các cơ quan ban ngành hiện đang giám sát sát sao đối với quy hoạch ngành xi măng do quá trình tăng trưởng nóng, tự phát vừa qua cũng như nỗ lực để khắc phục tình trạng dư thừa sản lượng xi măng. Ngoài ra, chủ trương khuyến khích hợp tác giữa các doanh nghiệp xi măng trong hoạt động xuất khẩu Clinker cũng là vấn đề đáng quan tâm đối với Xi Măng Công Thanh, đặc biệt khi Nhà máy dây chuyền II đi vào hoạt động. Theo đó, bất cứ động thái nào của Chính phủ nhằm can thiệp hoạt động ngành xi măng sẽ tác động ít nhiều đến Công ty.

Biến động giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào: giá nguyên nhiên liệu đầu vào chính để sản xuất xi măng như: Than, dầu, điện … dự báo tiếp tục tăng trong thời gian tới. Để khắc phục một phần rủi ro về giá đầu vào tăng, thời gian qua, Công ty đã đầu tư sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, sử dụng các nguyên vật liệu thay thế để nâng cao năng suất, giảm tiêu hao nguyên nhiên vật liệu. Trong công tác quản lý, Công ty thực hành tiết kiệm tối đa các chi phí, tránh lãng phí.

Áp lực cạnh tranh: với tình hình đầu tư các dự án nhà máy xi măng theo quy hoạch thì lượng xi măng cung cấp cho thị trường trong những năm tới sẽ tăng cao, do đó Công ty sẽ phải đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt. Đặc biệt, làn sóng M&A hiện đang khá sôi động trong ngành xi măng. Do vậy đòi hỏi Công ty phải tích cực nâng cao năng lực canh tranh, khẳng định vị thế trên thị trường nội địa cũng như khai thác cơ hội xuất khẩu.

RỦI RO ĐẶC THÙ NGÀNH

Hoạt động của Công ty cũng chịu ảnh hưởng của các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hoả hoạn, dịch bệnh, bão lớn .v.v... Đây là những rủi ro bất khả kháng và khó dự đoán nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Để hạn chế tối đa những thiệt hại có thể xảy ra, Công ty cần tiến hành tham gia mua bảo hiểm cho tài sản mà Công ty đang khai thác, sử dụng. Bên cạnh đó, Công ty cũng thực hiện nghiêm túc các quy định về vệ sinh an toàn lao động, PCCN và gắn liển công tác sản xuất kinh doanh với việc bảo vệ môi trường để hạn chế đến mức thấp nhất nhưng rủi ro này.

RỦI RO KHÁC

PHẦN II

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Chỉ tiêu	Thực hiện 2013	Thực hiện 2012	Kế hoạch 2013	So sánh (%)	
				Thực hiện 2013/ Thực hiện 2012	Thực hiện 2013/ Kế hoạch 2013
Doanh thu thuần	1.192.348	1.041.346	2.168.000	114,50%	55%
Lợi nhuận gộp	143.908	34.675		315%	
Lợi nhuận trước thuế	5.275	-136.468		103,87%	
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5.275	-136.635	4.000	103,86%	131,95%

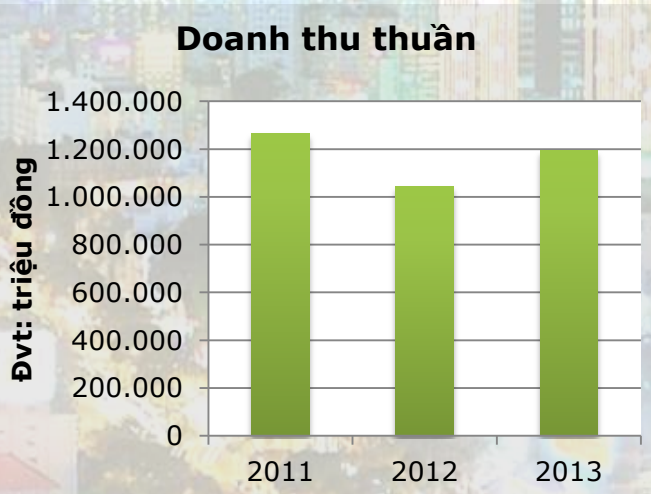

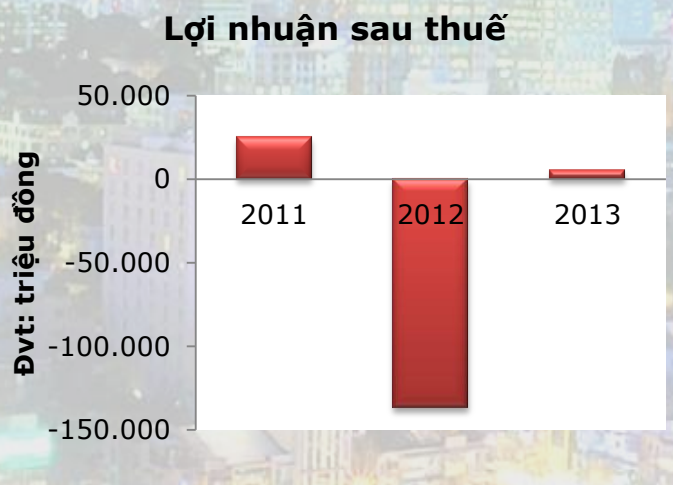

Với khó khăn chung của nền kinh tế cũng như của ngành xây dựng, doanh thu của Công ty trong năm 2013 đã không như kỳ vọng đặt ra với mức đạt chỉ 55% kế hoạch.

Tuy vậy, năm 2013 vẫn thể hiện nỗ lực vượt bậc của Công ty khi các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận hoạt động của Công ty đều có sự tăng trưởng đáng kể so với cùng kỳ đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận gộp có sự tăng trưởng mạnh với hơn 300% so với kết quả đạt được năm 2012.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

STT	Chức vụ	Ban Điều Hành
1	Tổng Giám đốc	Lương Tú Chinh
2	Phó Tổng Giám đốc	Lê Trung Chính
3	Phó Tổng Giám đốc	Lê Tiến Dũng
4	Phó Tổng Giám đốc	Nguyễn Thị Dạ Thảo
5	Kế toán trưởng	Phan Quốc Phong

Tóm tắt lý lịch thành viên Ban Điều hành

Ông

LƯƠNG TÚ CHINH

Tổng Giám Đốc

- Quốc tịch: Úc
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa
- Quá trình công tác:
  - Năm 2001 – 2005: làm việc tại Commonwealth Serum Laboratory
  - Năm 2006 – nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Xi Măng Công Thanh
- Chức vụ công tác hiện nay: Tổng giám đốc Công ty CP Xi Măng Công Thanh
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:
  - Số cổ phần sở hữu cá nhân: không
  - Số cổ phần sở hữu đại diện vốn NN: không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan:
  - Vợ Nguyễn Thị Dạ Thảo: 431.000 CP

Ông

LÊ TRUNG CHÍNH

Phó Tổng Giám Đốc

- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Silic cát
- Quá trình công tác:
  - Năm 1995 - 2000: Trưởng phòng kỹ thuật KCS CTCP Tấm lợp–VLXD Đồng Nai
  - Năm 2000 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tấm lợp – VLXD Đồng Nai
  - Năm 2006 đến nay: Phó Chủ tịch HĐQT, Phó TGĐ CTCP Xi Măng Công Thanh
- Chức vụ hiện nay: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGĐ CTCP Xi Măng Công Thanh
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Phó TGĐ Công ty CP Tấm lợp – VLXD Đồng Nai
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:
  - Số cổ phần sở hữu cá nhân: 800.000 cổ phần
  - Số cổ phần sở hữu đại diện vốn NN: không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan: không

Ông

LÊ TIẾN DŨNG

Phó Tổng Giám Đốc

- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
  - Năm 2002 – 2006: Kế toán trưởng Công ty TNHH TINA
  - Năm 2000 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tấm lợp – VLXD Đồng Nai
  - Năm 2006 – 2008: Giám đốc dự án Nhà máy xi măng Công Thanh
  - Năm 2008 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Xi Măng Công Thanh
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xi Măng Công Thanh
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:
  - Số cổ phần sở hữu cá nhân: không
  - Số cổ phần sở hữu đại diện vốn NN: không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan: không

Bà

NGUYỄN THỊ DẠ THẢO

Phó Tổng Giám Đốc

- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
  - Từ 03/2007 – nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xi Măng Công Thanh
  - Từ 02/2009 – nay: Trưởng VP đại diện CTCP Xi Măng Công Thanh tại TPHCM
  - Từ 12/2010 – nay: TGĐ Công ty CP Phân đạm Công Thanh
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xi Măng Công Thanh
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Tổng Giám đốc CTCP Phân đạm Công Thanh
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:
  - Số cổ phần sở hữu cá nhân: 431.000 CP
  - Số cổ phần sở hữu đại diện vốn NN: không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan:
  - Cha Nguyễn Công Lý: 51.481.827 CP
  - Chồng Lương Tú Chinh: 0 CP

Ông

PHAN QUỐC PHONG

Kế Toán Trưởng

- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán – kiểm toán
- Quá trình công tác:
  - Từ 2003 – 9/2010: Nhân viên kế toán công ty Xi Măng Chinfon
  - Từ 9/2010– nay: Kế toán trưởng Công ty CP Xi Măng Công Thanh
- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty CP Xi Măng Công Thanh
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:
  - Số cổ phần sở hữu cá nhân: Không
  - Số cổ phần sở hữu đại diện vốn NN: không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan: không

23 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tính đến thời điểm 31/12/2013, Công ty không có sự thay đổi nhân sự trong ban điều hành

Số lượng cán bộ, nhân viên

Tính đến ngày 31/12/2013, tình hình nhân sự của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số lượng (người)	Tỷ lệ
I	**Theo trình độ lao động**	**559**	**100%**
1	Trình độ trên đại học	2	0,36%
2	Trình độ đại học, cao đẳng	251	44,90%
3	Trình độ trung cấp	127	22,72%
4	Công nhân kỹ thuật	101	18,07%
5	Lao động phổ thông	78	13,95%
II	**Theo loại hợp đồng lao động**	**559**	100%
1	Hợp đồng không thời hạn	45	8,05%
2	Hợp đồng thời vụ (dưới 1 năm)	2	0,36%
3	Hợp đồng xác định từ 1-3 năm	434	77,64%
4	Chưa ký HĐLĐ	78	13,95%
III	**Theo giới tính**	**559**	100%
1	Nam	460	82,29%
2	Nữ	99	17,71%

Thu nhập bình quân người lao động trong năm 2013: 6.500.000 (đồng/người/tháng)

Chính sách đối với người lao động

Chính sách lương

Chính sách lương - thưởng là một trong những chính sách cơ bản giúp Công ty thu hút, duy trì và giữ chân người lao động đặc biệt là lao động giỏi. Ý thức được điều này, Xi măng Công Thanh luôn nghiên cứu sao cho chính sách lương – thưởng phù hợp với qui định của pháp luật đồng thời tạo động lực cho người lao động nỗ lực làm việc và tạo nên lợi thế cạnh tranh trong việc hấp dẫn nguồn nhân lực chất lượng cao. Công ty căn cứ vào kết quả công việc của người lao động để áp dụng những hình thức trả lương như: lương thời gian, lương sản phẩm, lương khoán, lương thời gian kết hợp với doanh số,… Đồng thời, Công ty tuân thủ nguyên tắc "kết hợp tối ưu quyền lợi của cổ đông, nhà đầu tư, Công ty và người lao động", khuyến khích CBNV tăng thêm thu nhập trên cơ sở làm gia tăng lợi nhuận Công ty. Các chính sách khác như tăng lương đột xuất, thăng chức cũng được Công ty vận dụng linh hoạt.

Chế độ phúc lợi

Vào các ngày lễ kỉ niệm lớn như Tết Nguyên Đán, Ngày Lễ chiến thắng và quốc tế lao động 30/04 & 01/05, Ngày Quốc Khánh 02/09, Tết Dương Lịch 01/01, Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương 10/03 (Âm Lịch) Công ty đều thực hiện chế độ nghỉ và thưởng cho CBCNV theo đúng quy định. Chị em CBNV nữ sẽ nhận được quà tặng và lời chúc mừng trong các dịp lễ 8/03 và 20/10. Con em của CBNV trong Công ty vào dịp lễ thiếu nhi 1/6 cũng được hưởng những phúc lợi tương ứng.

Vấn đề an toàn lao động cũng được Công ty chú trọng bằng cách trang bị đồng phục, dụng cụ cho người lao động theo đúng qui định về an toàn lao động. Công tác SXKD cũng được đảm bảo đáp ứng đúng qui định an toàn, PCCN để bảo vệ tốt nhất sức khỏe, tính mạng của người lao động.

Chế độ BHXH, BHTN và các chế độ BHYT

Bên cạnh chính sách lương – thưởng, để tạo sự chuyên tâm vào công việc và sự an tâm cho người lao động, toàn bộ CBNV của Công ty đều được hưởng các phúc lợi như BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó còn có một số chế độ khác như khám sức khỏe định kỳ, trợ cấp khi ốm đau…

Chế độ khen thưởng

Không chỉ quan tâm đến vấn đề lương – thưởng và phúc lợi xã hội của CBNV, Công ty còn chú tâm vào việc đáp ứng nhu cầu về tinh thần của người lao động bằng cách tổ chức những chuyến du lịch, nghỉ dưỡng hàng năm cho cá nhân có thành tích tốt trong công việc như một phần thưởng khích lệ.

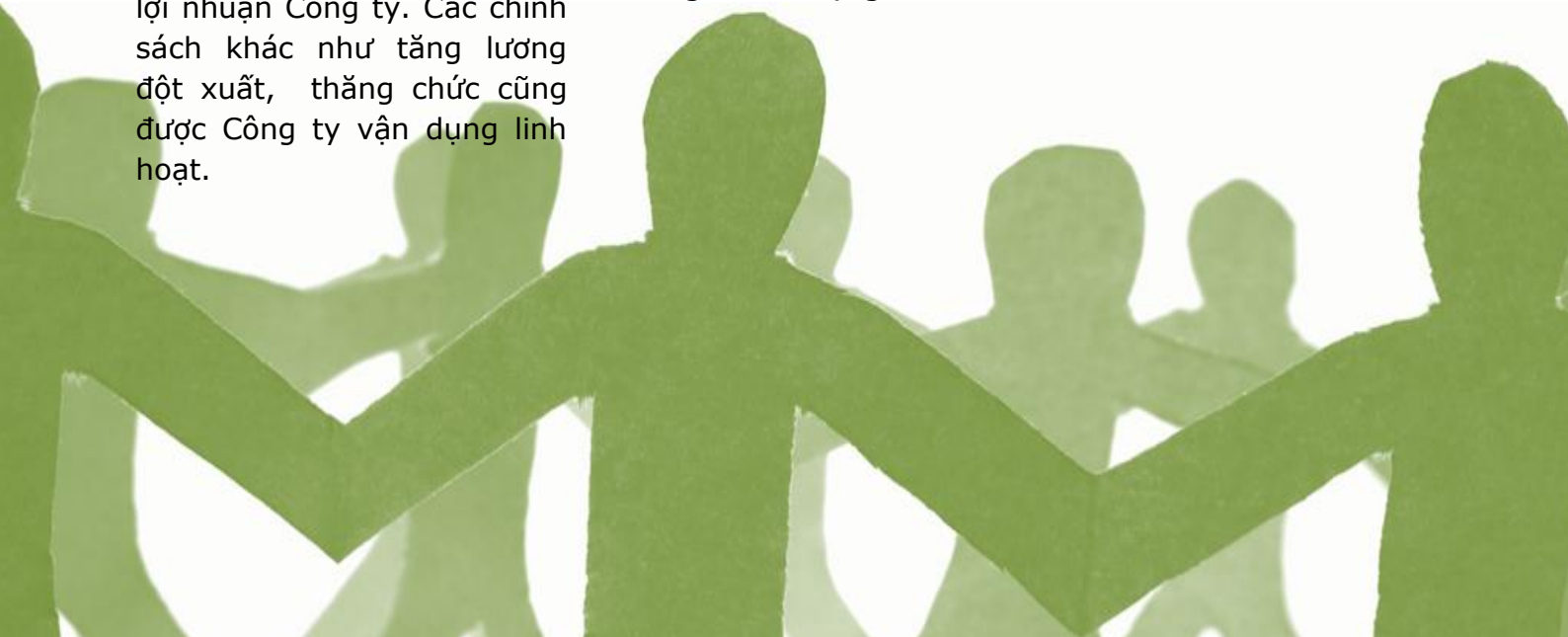

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

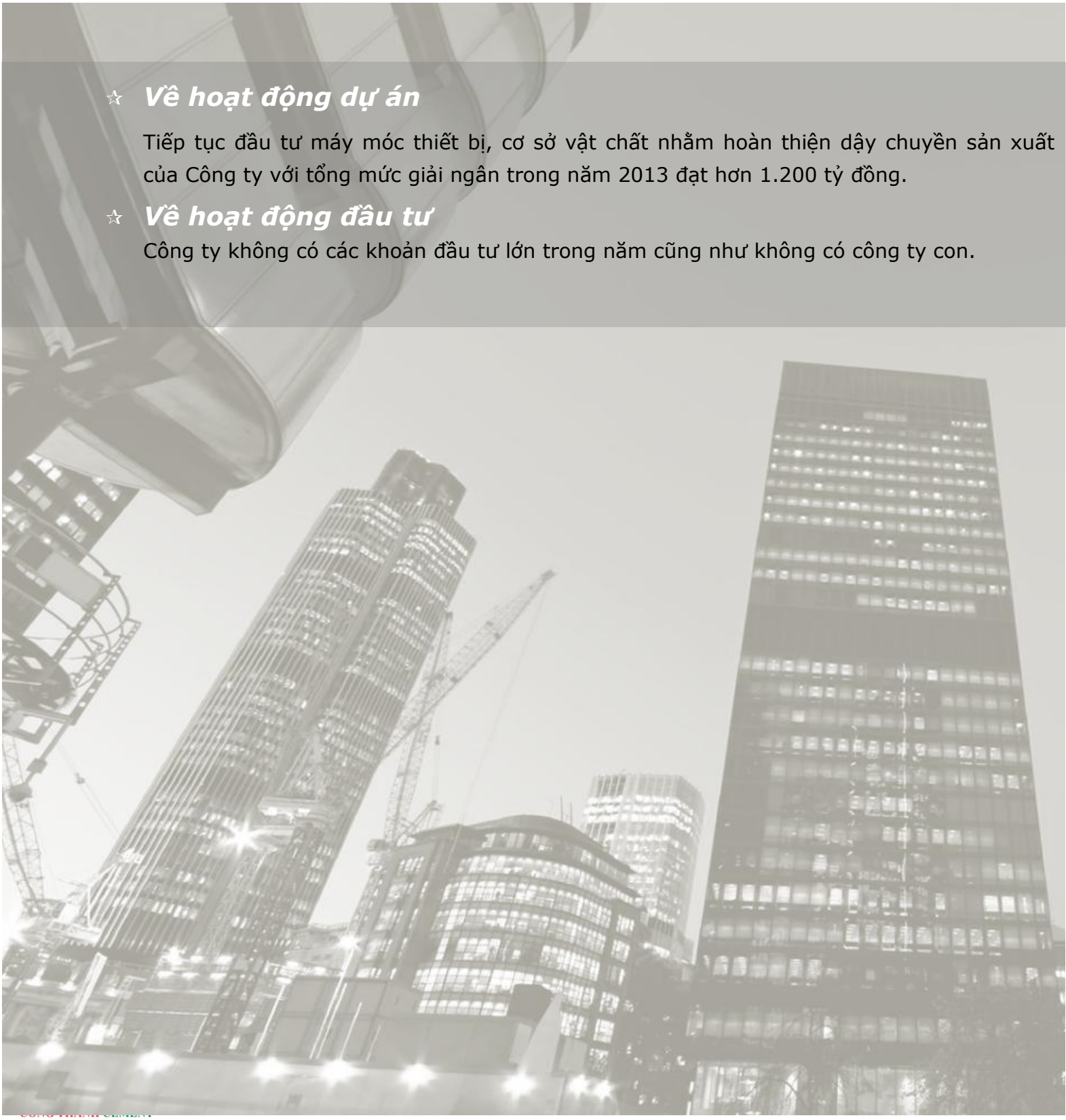

☆ ***Về hoạt động dự án***

Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị, cơ sở vật chất nhằm hoàn thiện dậy chuyền sản xuất của Công ty với tổng mức giải ngân trong năm 2013 đạt hơn 1.200 tỷ đồng.

☆ ***Về hoạt động đầu tư***

Công ty không có các khoản đầu tư lớn trong năm cũng như không có công ty con.

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% Tăng/Giảm
Tổng giá trị tài sản	8.545.370	9.562.805	11,91
Doanh thu thuần	1.041.346	1.192.348	14,50
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	-135.939	900	100,66
Lợi nhuận khác	-529	4.375	827,03
Lợi nhuận trước thuế	-136.468	5.275	103,87
Lợi nhuận sau thuế	-136.635	5.275	103,86

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính	Năm 2012	Năm 2013
Hệ số thanh toán ngắn hạn		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	0,97	0,79
+ Hệ số thanh toán nhanh (lần)	0,89	0,72
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số nợ/tổng tài sản (%)	91	92
+ Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu (%)	986	1.100
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho (vòng)	7,91	9,47
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản (%)	12	12
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ LNST/Doanh thu thuần (%)	-0,13	0,44%
+ LNST/Vốn chủ sở hữu (%)	-0,17	0,66%
+ LNST/Tổng tài sản (%)	-0,02	0,06%
+ Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần (%)	-0,13	0,08%

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU

Cổ phần:

Tính đến thời điểm 20/04/2014:

Tổng số cổ phần đã phát hành **90.000.000 cổ phần**

Số lượng cổ phần đang lưu hành: **90.000.000 cổ phần**

Số lượng cổ phiếu quỹ: **0 cổ phần**

Loại cổ đông	Số lượng cổ phần		Tổng số cổ phần	Tỷ lệ/Vốn điều lệ
	Tự do chuyển nhượng	Hạn chế chuyển nhượng (*)		
Cổ đông trong nước	**21.035.981**	**61.837.827**	**82.873.808**	**92,1%**
Cổ đông tổ chức	20.000	9.000.000	9.020.000	10,02%
Cổ đông cá nhân	21.015.981	52.837.827	73.853.808	82,06%
Cổ đông nước ngoài	**7.126.192**	-	**7.126.192**	**7,92%**
Cổ đông tổ chức	6.502.000	-	6.502.000	7,22%
Cổ đông cá nhân	624.192	-	624.192	0,69%
Tổng	**28.162.173**	**61.837.827**	**90.000.000**	**100%**

(*): Lý do hạn chế: cầm cố

Cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD/ CMND	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
Nguyễn Công Lý	A6/2 Quốc lộ 13, phường 26, Quận Bình Thạnh, TPHCM	023459708	51.481.827	57,202%
Công ty cổ phần Tấm lợp – VLXD Đồng Nai	Đường số 4, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Đồng Nai	3600475018	9.000.000	10%
FINANCIERE LAFARGE	61, Rue De Belles Peuilles, 75116 Paris, France	552017196 R.C.S.PARIS	4.502.000	5,002%

- **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**: không
- **Giao dịch cổ phiếu quỹ**: không
- **Các chứng khoán khác**: không

PHẦN III

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. THẾ MẠNH

- Công ty không ngừng phát triển để trở thành một trong những công ty sản xuất và kinh doanh xi măng hàng đầu tại Việt Nam.
- Luôn cải tiến chất lượng sản phẩm. Phát triển sản phẩm mới dựa trên tiêu chí hiện đại và thân thiện môi trường.
- Ý thức bảo vệ môi trường cao, chú trọng xây dựng một môi trường làm việc sản xuất xanh và sạch, giảm ô nhiễm môi trường.
- Đội ngũ quản lý có kinh nghiệm và tâm huyết; Cán bộ công nhân viên không ngừng nỗ lực nghiên cứu sản phẩm, dịch vụ và nâng cao chất lượng.
- Công ty đưa ra phương hướng phát triển phù hợp với chính sách và định hướng của Nhà nước, đáp ứng kịp thời nhu cầu nội địa hóa và xuất khẩu

2. HẠN CHẾ

- Nền kinh tế dù đang có dấu hiệu phục hồi nhưng tốc độ còn chậm.
- Tình trạng tồn đọng hàng tồn kho vẫn chưa được cải thiện.
- Tỷ trọng nợ phải trả hiện đang quá cao so với vốn chủ sở hữu, dẫn đến năng lực tài chính còn yếu.
- Vị thế cạnh tranh của Công ty chưa mạnh trong khi áp lực cạnh tranh từ các doanh nghiệp cùng ngành ngày càng tăng.

31 BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Tóm tắt kết quả hoạt động SXKD trong năm 2013

Năm 2013, dù kinh tế trong và ngoài nước chưa thực sự thoát khỏi suy thoái nhưng đã có dấu hiệu chuyển biến tích cực so với năm 2012. Theo đó, kết quả kinh doanh của Xi Măng Công Thanh cũng đã có chuyển biến tích cực so với năm trước. Cụ thể: Doanh thu thuần tăng 14,50% so với 2012, lợi nhuận sau thuế đạt giá trị 5,275 tỷ đồng, tăng 103,86% so với 2012. Tuy vậy, so với mục tiêu đề ra tại ĐHĐCĐ thường niên 2013 thì chỉ tiêu doanh thu thuần mới chỉ đạt 55% trong khi đó, các chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận đều vượt mức đề ra. Cụ thể:

Chỉ tiêu	NĂM 2012 (Tr.đồng)	NĂM 2013 (Tr.đồng)	Kế hoạch 2013	+/- so với 2012	% Kế hoạch 2013
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	**1.041.346**	**1.192.348**	**2.168.000**	**14,5%**	**55,0%**
Giá vốn hàng bán	1.006.672	1.048.441		4,1%	
Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp DV	34.675	143.908		315,0%	
Doanh thu hoạt động tài chính	726	377		(48,1%)	
Chi phí tài chính	78.635	67.949		(13,6%)	
Trong đó: lãi vay phải trả	76.896	67.832		(11,8%)	
Chi phí bán hàng	58.371	39.824		(31,8%)	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	34.335	35.612		3,7%	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	**(135.939)**	**900**		**100,7%**	
Thu nhập khác	92	4.548		4849,5%	
Chi phí khác	620	173		(72,0%)	
Lợi nhuận khác	(529)	4.375		927,7%	
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	**(136.468)**	**5.275**		**103,9%**	
Chi phí thuế TNDN hiện hành	167	-			
Chi phí thuế TNDN hoãn lại					
Lợi nhuận sau thuế TNDN	**(136.635)**	**5.275**	**4.000**	**103,9%**	**131,9%**
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ/CP)	-	59			

Những tiến bộ Công ty đã đạt được

- Trong hoàn cảnh nền kinh tế chưa khởi sắc, điều kiện tiêu thụ chưa hết khó khăn, Công ty luôn biết cách đưa ra những biện pháp hợp lý, kịp thời giúp cho mọi hoạt động được ổn định.
- Tăng cường khai thác thị trường trong nước đạt được những kết quả khả quan.

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Tình hình tài sản qua các năm

Chỉ tiêu	ĐVT	2011	2012	2013
Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	884.359	884.359	718.270
Tài sản dài hạn	Tr.đồng	7.661.010	7.661.010	8.844.536
Tổng tài sản	Tr.đồng	8.545.369	8.545.370	9.562.805

Tổng tài sản của Công ty trong năm 2013 tăng 12%; sự tăng lên của giá trị tài sản dài hạn là nguyên nhân chính cho sự tăng trưởng này.

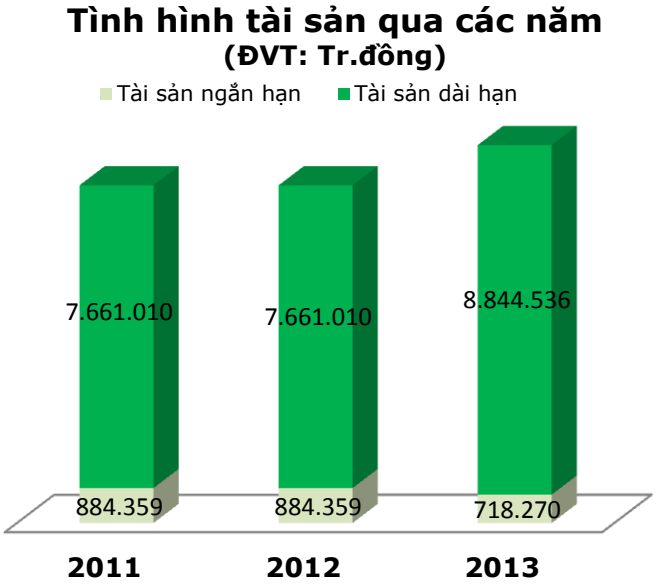

Cơ cấu tài sản ngắn hạn trong năm 2013

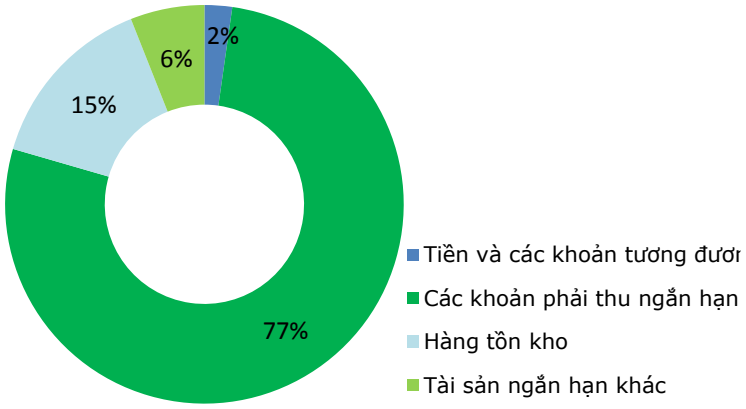

Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn, 77% là giá trị các khoản phải thu ngắn hạn. Hàng tồn kho là khoản mục đóng góp giá trị lớn thứ 2 trong tổng giá trị tài sản ngắn hạn. Tài sản ngắn hạn khác và Tiền và các khoản tương đương tiền là hai khoản mục chiếm phần tỷ trọng còn lại

Cơ cấu tài sản dài hạn trong năm 2013

Trong cơ cấu tài sản dài hạn, khoảng 99% là giá trị tài sản cố định. Trong năm 2013, tài sản cố định tăng thêm gần 1.200 tỷ. Sự tăng thêm của giá trị xây dựng cơ bản dở dang đóng góp chính cho sự tăng thêm này.

Tình hình nợ phải trả

STT	Chỉ tiêu	Năm 2011 (Tr.đồng)	Năm 2012 (Tr.đồng)	Năm 2013 (Tr.đồng)
1	Nợ ngắn hạn	830.892	864.450	854.795
2	Nợ dài hạn	5.017.973	6.894.376	7.911.358
3	Tổng nợ	5.848.565	7.758.826	8.766.153

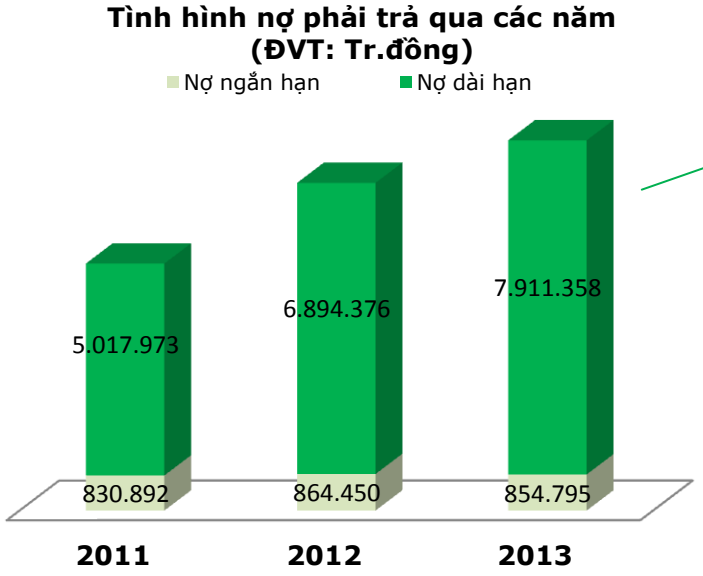

Nợ phải trả luôn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu nguồn vốn Công ty qua các năm.

Nợ phải trả trong năm 2013 tăng gần 13% so với cùng kỳ. Giá trị tăng thêm này chủ yếu là do sự tăng thêm của Nợ phải trả dài hạn.

Chi tiết cơ cấu nợ vay ngắn hạn và dài hạn

Chỉ tiêu	2013	
	Giá trị (Tr.đồng)	Tỷ trọng
Nợ ngắn hạn	**854.796**	**100%**
Vay và nợ ngắn hạn	361.161	42%
Phải trả người bán	426.268	50%
Người mua trả tiền trước	37.288	4%
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.501	0%
Phải trả công nhân viên	3.227	0%
Chi phí phải trả	12.346	1%
Các khoản phải trả, phải nộp khác	12.004	1%
Nợ dài hạn	**7.911.358**	**100%**
Phải trả dài hạn khác	326.000	4%
Vay và nợ dài hạn	7.585.358	96%

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ

Quản lý, kiểm soát chi phí

Kiểm soát, cắt giảm chi phí hiệu quả là một trong những yếu tố giúp Xi Măng Công Thanh đạt được kết quả khả quan trong năm 2013:

Chỉ tiêu	Năm 2012		Năm 2013	
	Giá trị (Tr.đồng)	% Doanh thu thuần	Giá trị (Tr.đồng)	% Doanh thu thuần
Doanh thu thuần	**1.041.346**		**1.192.348**	
Giá vốn hàng bán	1.006.672	96,67%	1.048.441	87,93%
Chi phí tài chính	78.635	7,55%	67.949	5,70%
Chi phí bán hàng	58.371	5,61%	39.824	3,34%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	34.335	3,30%	35.612	2,99%
Chi phí khác	620	0,06%	173	0,01%
Tổng các chi phí	**1.178.632**	**113,18%**	**1.191.999**	**99,97%**

Về cơ cấu tổ chức

Trong năm 2013, Công ty tiếp tục ổn định và nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy hoạt động của Công ty thông qua việc sắp xếp tinh gọn lao động trong dây chuyền sản xuất chính; điều chuyển đáp ứng lao động cho sản xuất giữa các đơn vị, bộ phận nhằm đảm bảo hiệu quả làm việc.

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TƯƠNG LAI

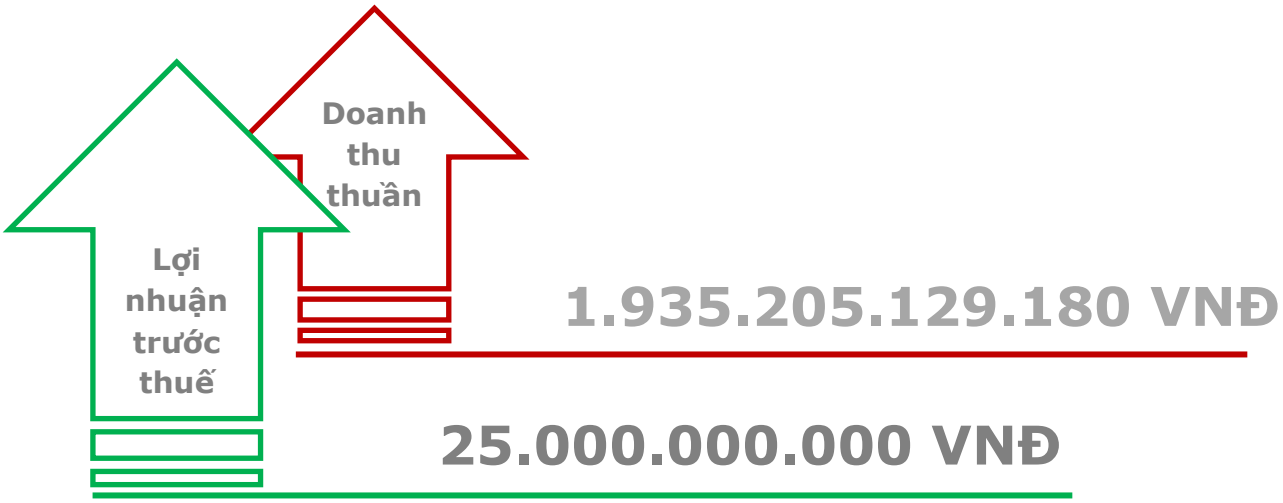

Để đạt được những chỉ tiêu kế hoạch trên, Công ty cần không ngừng cải thiện và tăng cường chất lượng mọi mặt hoạt động cụ thể:

☆ **Công tác đầu tư cơ sở vật chất:** Tiếp tục đầu tư, nâng cấp và hoàn thiện dây chuyền sản xuất I và II. Đảm bảo công suất hoạt động và chất lượng sản phẩm, khẳng định uy tín của Xi Măng Công Thanh trên thị trường trong nước, hướng tới xuất khẩu.

☆ **Tăng cường công tác quản lý, cải tiến hoạt động:** tiết giảm chi phí đặc biệt là tìm biện pháp tiết kiệm nguyên vật liệu như tiêu hao than, điện, hạn chế tối đa dừng lò, tăng cường công suất của máy vào lúc thấp điểm. Đặc biệt, cần chú trọng công tác giảm lượng tồn kho. Đồng thời, các phòng ban bộ phận cần thực hiện nghiêm chỉnh quy trình, quy phạm trong quá trình làm việc, vận hành máy móc thiết bị đảm bảo an toàn lao động cũng như tuân thủ các quy chuẩn bảo vệ môi trường.

☆ **Về tiêu thụ:** Mặc dù năm 2013 được coi là năm thành công của ngành xi măng tuy nhiên chủ yếu là do xuất khẩu, sức tiêu thụ trong nước vẫn còn nhiều khó khăn khi cung lớn hơn cầu, nhiều dây chuyền sản xuất bắt đầu đi vào hoạt động. Do đó, năm 2014 hứa hẹn tiếp tục là một năm cạnh tranh khốc liệt đối với các doanh nghiệp ngành xi măng. Theo đó, Công ty cần cải thiện chính sách bán hàng, tăng cường công tác khảo sát, phân tích thị trường trong nước cũng như các nước trong khu vực để kịp thời có cơ chế, chính sách phù hợp với từng phân khúc thị trường. Bên cạnh đó, Công ty cũng sẽ tăng cường công tác chăm sóc khách hàng, duy trì mối quan hệ mật thiết với các đại lý phân phối, các khách hàng truyền thống của Công ty.

☆ **Quản lý tài chính:** Quản lý chặt chẽ công nợ phải thu, hàng tồn kho là mục tiêu hàng đầu hiện nay của Công ty nhằm giảm bớt tình trạng bị chiếm dụng vốn. Ngoài ra, giám sát chặt chẽ nhằm đảm bảo các phòng ban, bộ phận tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về quản lý tài chính, quản lý chi tiêu nội bộ cũng như việc linh hoạt trong việc sử dụng nguồn vốn của Công ty.

PHẦN IV

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2013 nền kinh tế trong và ngoài nước dù có dấu hiệu chuyển biến tích cực với các thông số vĩ mô tiếp tục ổn định với chỉ số lạm phát được giữ ở mức thấp, tỷ giá bình ổn, tín dụng được nới lỏng so với giai đoạn trước.
Tuy vậy, sự tăng trưởng chưa thực sự ấn tượng, tốc độ chuyển biến còn chậm và nền kinh tế trong nước nhìn chung vẫn còn tiềm ẩn nhiều bất cập.

Ngành Xây dựng nói chung và xi măng nói riêng dù đã khởi sắc hơn so với năm 2012 nhưng vẫn còn hiện hữu không ít khó khăn.

Ý thức được những thử thách, rủi ro ấy, trong năm 2013 Ban lãnh đạo cùng đội ngũ cán bộ công nhân viên của Công ty đã nỗ lực, phấn đấu hết sức, nhìn chung đã đạt kết quả khả quan:

1

TỔNG TÀI SẢN

9.562 tỷ đồng

Tăng **11,90%** so với năm 2012

2

DOANH THU THUẦN

1.192 tỷ đồng

Tăng **14,50%** so với năm 2012

3

LỢI NHUẬN TỪ HĐKD

0.9 tỷ đồng

Tăng **100,66%** so với năm 2012

4

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

tỷ đồng

Tăng **11,90%** so với năm 2012

39 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Mặc dù môi trường hoạt động sản xuất kinh doanh còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng dưới sự giám sát, chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ thường niên 2013 thông qua.

Trước bối cảnh khó khăn chung, Ban tổng giám đốc đã kịp thời báo cáo thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thường xuyên trao đổi với Hội đồng quản trị để đưa ra một số giải pháp phù hợp và kịp thời nhằm đối phó với khó khăn thách thức. Dù cho kết quả chưa thực sự tích cực nhưng thành quả đạt được cũng đã thể hiện sự cố gắng nỗ lực của Ban lãnh đạo Công ty nói riêng và tập thể CBCNV nói chung:

Chỉ tiêu	ĐVT	2012	2013	% tăng/giảm
Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.042.164	1.197.273	14,9%
Tổng chi phí	Triệu đồng	2.221.417	1.191.999	1,1%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	-136.468	5.275	103,9%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	-136.635	5.275	103,9%

VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC SẢN XUẤT	Hoàn thiện và tăng năng suất các dây chuyền sản xuất; Tăng cường công tác quản lý, bảo trì bảo dưỡng hợp lý, theo quy chuẩn để đảm bảo an toàn lao động, bảo vệ môi trường cũng như tận dụng tối đa công suất hoạt động.
XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ BÁN HÀNG VÀ MARKETING LỚN MẠNH	kèm với chính sách bán hàng, chiết khấu để thúc đẩy doanh số; đồng thời tạo dựng mối quan hệ mật thiết với các đại lý phân phối, các bạn hàng truyền thống của Công ty.
CÔNG TÁC THỊ TRƯỜNG	Duy trì thị trường truyền thống, tìm kiếm cơ hội mở rộng ra thị trường các nước trong khu vực.
VỀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI	Chăm lo đời sống người lao động, đảm bảo môi trường làm việc xanh sạch, an toàn lao động... Duy trì và phát huy truyền thống tương thương tương ái, chia sẻ hỗ trợ cộng đồng của Xi Măng Công Thanh; Đảm bảo sản xuất thân thiện với môi trường.

PHẦN V

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ	Thành viên Quản trị Độc lập
1	Nguyễn Công Lý	Chủ tịch HĐQT	51.481.827	52,202%	Không
2	Lê Trung Chính	Phó Chủ tịch	800.000	0,889%	Không
3	Phạm Đức Hùng	Thành viên	-	-	Thành viên độc lập
4	Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên	5.000	0,006%	Thành viên độc lập
5	Nguyễn Trọng Quỳnh	Thành viên	-	-	Thành viên độc lập
6	Jiang wen	Thành viên	400.000	0,444%	Thành viên độc lập
7	Nguyễn Thị Thanh Tâm Đại diện CTCP Tấm lợp – VLXD Đồng Nai	Thành viên	9.000.000	10,00%	Không

Do tính chất hoạt động của Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh, đến hiện tại Công ty chưa có tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

43 QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm HĐQT công ty tổ chức 02 cuộc họp với sự tham gia của toàn bộ các thành viên HĐQT

STT	Họ tên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Ông Nguyễn Công Lý	Chủ tịch HĐQT	02	100%
2	Ông Lê Trung Chính	Phó Chủ tịch HĐQT	02	100%
3	CTCP Tấm lợp – VLXD Đồng Nai – Đại diện Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm	Thành viên HĐQT	02	100%
4	Ông Phạm Đức Hùng	Thành viên HĐQT	02	100%
5	Ông Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên HĐQT	02	100%
6	Ông Nguyễn Trọng Quỳnh	Thành viên HĐQT	02	100%
7	Ông Jiang Wen	Thành viên HĐQT	02	100%

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2013.

Trong năm 2013, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành 03 Nghị quyết cụ thể:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2013/NQ-HĐQT	01/03/2013	Phân công công tác chuẩn bị cho việc tổ chức Đại Hội Cổ Đông thường niên năm 2013
2	01/2013/NQ-HĐQT	25/05/2013	Thông qua Quy chế Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần xi măng Công Thanh
3	02/2013/NQ-HĐQT	20/11/2013	Thông qua kế hoạch vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công Thương VN – CN. TPHCM

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: không có

Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không có

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

BAN KIỂM SOÁT

Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ/Vốn điều lệ
1	Nguyễn Khuê Phong	Trưởng BKS	100.000	0,11%
2	Lê Văn Phương	Thành viên BKS	-	-
3	Nguyễn Thị Huế	Thành viên BKS	-	-

Hoạt động của Ban kiểm soát

Các thành viên trong Ban kiểm soát với trình độ chuyên môn cao và kinh nghiệm dày dặn, đã nghiêm túc thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và thường xuyên trao đổi, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty để có ý kiến tham gia kịp thời. Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ vào các cuộc họp Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát các hoạt động của Công ty.

Các hoạt động chính của Ban Kiểm soát trong năm 2013 bao gồm:

- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các Quản lý khác trong Công ty
- Giám sát công tác kiểm toán nội bộ, đánh giá hoạt động kiểm tra, kiểm soát nội bộ của Công ty.
- Tiến hành kiểm tra kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2013.
- Thực hiện một số công tác khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, quy định của Điều lệ và pháp luật

Về sự phối hợp hoạt động giữa các thành viên Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc: Ban Kiểm soát nhận thấy các thành viên HĐQT và BĐH luôn tạo điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành nhiệm vụ mà cổ đông đã giao phó. Trong năm 2013, Ban Kiểm soát cũng đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị để giám sát, có ý kiến trực tiếp, kịp thời giải quyết các vấn đề thuộc quyền hạn của Ban Kiểm soát.

QUẢN TRỊ CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ CỦA BAN KIỂM SOÁT

VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY

Về thực hiện chế độ báo cáo kế toán: Thực hiện tốt việc báo cáo tài chính định kỳ quý, năm theo quy định của Cơ quan cấp trên

- Hàng tháng, cuối năm có kiểm kê, đối chiếu tiền mặt, tiền gửi ngân hàng.
- Sổ sách, chứng từ kế toán được lưu trữ cẩn thận

Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2013

Trong năm 2013, Doanh thu thực hiện đạt 1.192 tỷ đồng dù chỉ đạt 55% so với chỉ tiêu kế hoạch đề ra nhưng tăng gần 15% so với năm 2012; lợi nhuận trước thuế đạt gần 5,3 tỷ đồng, tăng 103,9% so với cùng kỳ.

VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Ban Tổng Giám đốc để điều hành các công việc trong Công ty.

Triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị đến từng thành viên trong Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban chức năng để thực hiện.

Trong các cuộc họp, Ban Tổng giám đốc đã từng bước đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu đề ra, đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, đánh giá công tác quản lý, điều hành và đặt ra mục tiêu cho kỳ công tác tới, biện pháp này đã nâng cao chất lượng quả lý của Ban Tổng Giám đốc.

Nhìn chung, trong năm 2013, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần giúp Công ty đạt được một phần các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra trong năm 2013.

VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2013. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh không có sự thay đổi nhân sự nào.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp và ban hành 04 Nghị quyết/Quyết định liên quan đến tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2013, thông qua quy chế hội đồng quản trị, triển khai nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2013, thông qua kế hoạch vay vốn ngân hàng TMCP Công thương VN,...

Nhìn chung, các Nghị quyết và các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều tiến hành đúng quy định của Điều lệ Công ty. Hoạt động của Hội đồng quản trị là đúng chức năng và tập trung vào mục tiêu thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013 đã tạo nên tiền đề để Công ty hoàn thành tốt các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông.

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

MỨC THÙ LAO

- 2% Lợi nhuận sau thuế (Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2013)

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỔ ĐÔNG NỘI BỘ

- Không có

HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ

- Không có

BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2013

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH

KIỂM TOÁN BỞI:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN THĂNG LONG – T.D.K

CHI NHÁNH MIỀN NAM

CONG THANH CEMENT

CÔNG THANH MANG LẠI THÀNH CÔNG
CONG THANH BRINGS SUCCESS

MỤC LỤC

		Trang
1.	**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**	01 - 03
2.	**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**	04 - 05
3.	**CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**	
	- Bảng cân đối kế toán niên độ hiện tại kết thúc vào ngày 31/12/2013	06 - 09
	- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của niên độ hiện tại kết thúc vào ngày 31/12/2013	10
	- Lưu chuyển tiền tệ của niên độ hiện tại kết thúc vào ngày 31/12/2013	11 - 12
	- Thuyết minh báo cáo tài chính của niên độ hiện tại kết thúc vào ngày 31/12/2013	13 - 50

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám Đốc trình bày báo cáo này kết hợp với báo cáo tài chính đã được kiểm toán của **Công ty Cổ Phần Xi Măng Công Thanh** vào ngày 31 tháng 12 năm 2013.

1. Thành viên Hội Đồng Thành Viên

Các thành viên Hội Đồng Thành Viên đang tại chức vào ngày lập báo cáo này bao gồm:

1. Ông NGUYỄN CÔNG LÝ	Chủ tịch
2. Ông LÊ TRUNG CHÍNH	Phó Chủ tịch
3. Ông PHẠM ĐỨC HÙNG	Thành viên
4. Ông NGUYỄN TUẤN ANH	Thành viên
5. Ông NGUYỄN TRỌNG QUỲNH	Thành viên
6. Ông JIANG WEN	Thành viên
7. Bà NGUYỄN THỊ THANH TÂM	Thành viên
(Đại diện Công ty CP Tấm lợp - VLXD Đồng Nai)	

2. Thành viên Ban Giám Đốc và Kế Toán Trưởng

Các thành viên Ban Giám Đốc và Kế Toán Trưởng đang tại chức vào ngày lập báo cáo này bao gồm:

1. Ông LƯƠNG TÚ CHINH	Tổng Giám Đốc
2. Ông LÊ TRUNG CHÍNH	Phó Tổng Giám Đốc
3. Ông LÊ TIẾN DŨNG	Phó Tổng Giám Đốc
4. Bà NGUYỄN THỊ DẠ THẢO	Phó Tổng Giám Đốc
5. Ông PHAN QUỐC PHONG	Kế Toán Trưởng

3. Trụ sở hoạt động

Trụ sở hoạt động của Công Ty: 52 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 26, Quận Bình Thạnh, Thành Phố Hồ Chí Minh.

4. Đặc điểm và tình hình hoạt động

- Hình thức hoạt động: công ty cổ phần.
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh: sản xuất sản phẩm xi măng (không sản xuất tại trụ sở). Xây dựng dân dụng. Mua bán: máy móc thiết bị ngành xây dựng, vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, thiết bị phụ tùng ngành xây dựng. Dịch vụ giao nhận hàng hóa. Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô, đường thủy. Dịch vụ đại lý vận tải đường biển. Mua bán xe cơ giới, xe chuyên dùng, xe ô tô, xe tải, xe gắn máy. Khai thác khoáng sản (đá vôi, đất sét, sắt). Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
- Công ty có những đơn vị phụ thuộc và tất cả các tài khoản ngân hàng công ty đăng ký sử dụng bao gồm văn phòng công ty và các chi nhánh như sau:
  + Văn phòng đại diện số 1 Công ty CP Xi Măng Công Thanh (Hà Nội) tại Biệt thự I, khu D, làng Quốc tế Thăng Long, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký hoạt động Văn phòng Đại diện số 0123012838 ngày 16/06/2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp. Văn phòng hạch toán báo số về trụ sở Công ty; các tài khoản ngân hàng:
  - TK VND số 102010000757216 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam

+ Văn phòng đại diện Công ty CP Xi Măng Công Thanh tại 2/14 - 2/16 Hàm Nghi, Phường Bến Thành Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh hoạt động theo Giấy Chứng Nhận Đăng ký Hoạt động Văn phòng Đại diện số 4123005849 ngày 27/02/2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Văn phòng này hạch toán báo sổ về trụ sở Công ty.

+ Văn phòng Công ty CP Xi Măng Công Thanh tại 52 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 26, Quận Bình Thạnh, Thành Phố Hồ Chí Minh hoạt động theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Kinh Doanh lần đầu số 4103004281 ngày 23/01/2006, thay đổi lần 1 ngày 07/03/2007 và lần 3 ngày 01/06/2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Các tài khoản ngân hàng:

- TK VND số 102010000321037 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam
- TK USD số 102020000037544 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam
- TK VND số 199.20263667.01.1 tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam
- TK VND số 001.364710.041 tại Ngân hàng Hongkong - Thượng Hải (HSBC)

+ Chi Nhánh Công ty CP Xi Măng Công Thanh tại Thanh Hóa đặt tại Thôn Tam Sơn, Xã Tân Trường, Huyện Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa hoạt động theo Giấy Chứng Nhận Đăng ký Hoạt động Chi Nhánh số 2613000242 ngày 22/09/2006 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp. Chi nhánh hạch toán độc lập với trụ sở Công ty. Các tài khoản ngân hàng:

- TK VND số 102010000646712 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam
- TK VND số 102010000733333 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam

+ Chi Nhánh Dây Chuyền 2 Nhà Máy Xi Măng Công Thanh đặt tại Thôn Tam Sơn, Xã Tân Trường, Huyện Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa hoạt động theo Giấy Chứng Nhận Đăng ký hoạt động Chi Nhánh ngày 30/09/2010 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp. Chi nhánh hạch toán độc lập với trụ sở Công ty. Các tài khoản ngân hàng:

- TK VND số 102010001107029 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam

Báo cáo này là số liệu cộng tổng của Văn phòng Công ty Cổ Phần Xi Măng Công Thanh, Chi Nhánh Công ty Cổ Phần Xi Măng Công Thanh tại Thanh Hóa và Chi Nhánh Dây Chuyền 2 Nhà Máy Xi Măng Công Thanh.

5. Kết quả hoạt động năm 2013 (Đơn vị tính : VND)

a. Tổng thu nhập	:	1.240.368.304.122
b. Các khoản giảm trừ	:	43.094.904.092
c. Tổng chi phí và giá vốn	:	1.191.998.703.453
d. Lãi (lỗ) trước thuế (a-b-c)	:	5.274.696.577
e. Thuế TNDN	:	-
g. Lãi sau thuế (d-e)	:	5.274.696.577

6. Các thông tin khác

6.1. Tài sản lưu động

Trước khi các báo cáo tài chính của Công ty được lập, Ban Giám đốc đã tiến hành các bước cần thiết để đảm bảo rằng giá trị sổ sách của bất kỳ tài sản lưu động nào của công ty đã được xác định phù hợp với giá trị thực tế của tài sản vào thời điểm 31/12/2013.

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

6.2. Không có trường hợp nào dẫn đến các số liệu gây hiểu nhầm.

Ban Giám đốc nhận thấy không có bất kỳ sự kiện hay trường hợp bất thường nào xảy ra kể từ ngày 31/12/2013 đến thời điểm lập báo cáo này có thể dẫn đến sự hiểu nhầm về các số liệu trình bày trong các báo cáo tài chính của công ty.

6.3. Các nghiệp vụ trọng yếu và bất thường.

Theo ý kiến của Ban Giám đốc, các hoạt động của Công ty năm 2013 được phản ánh trên báo cáo này không có khả năng bị ảnh hưởng một cách nghiêm trọng bởi bất kỳ khoản mục, nghiệp vụ, sự kiện có bản chất trọng yếu hay bất thường nào đã phát sinh cho đến ngày lập báo cáo này.

6.4. Sự kiện sau ngày lập Bảng cân đối kế toán

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính đòi hỏi phải được điều chỉnh hay trình bày trong các báo cáo tài chính.

7. Kiểm toán

Công ty TNHH Kiểm Toán & Tư Vấn Thăng Long - T.D.K (CN Miền Nam) được xét chọn thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của **Công ty Cổ Phần Xi Măng Công Thanh** cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2013.

8. Báo cáo của Ban Giám Đốc

Theo ý kiến của Ban Giám Đốc, các báo cáo tài chính đính kèm, xét trên phương diện trọng yếu, đã được soạn thảo và trình bày một cách trung thực và hợp lý về tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của **Công ty Cổ Phần Xi Măng Công Thanh** cho năm tài chính kết thúc vào 31/12/2013.

Thay mặt Ban Giám Đốc

Tổng Giám Đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH

LƯƠNG TỪ CHINH

Ngày 28 tháng 03 năm 2014

CTY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN THĂNG LONG - T.D.K
CHI NHÁNH MIỀN NAM
THANG LONG - T.D.K AUDITING & CONSULTANT CO.,LTD (SOUTHERN BRANCH)
Office: C14. Quang Trung, P.11, Q. Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (84.8) 3589 7462/ 63 - (84.8) 2216 4309 Fax: (84.8) 3589 7464
Email: thanglongtdks@gmail.com Website: www.kiemtoanthanglongtdk.com

Số: 07213 /TDK - KT

Ngày 28 tháng 03 năm 2014

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính niên độ 2013 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2013 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của **Công ty Cổ Phần Xi Măng Công Thanh**

Kính gởi : **CÁC THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC**

Chúng tôi đã kiểm toán các Báo cáo tài chính của **Công ty Cổ Phần Xi Măng Công Thanh** và Chi Nhánh Công ty Cổ Phần Xi Măng Công Thanh tại Thanh Hóa và Chi Nhánh Dây Chuyền 2 Nhà Máy Xi Măng Công Thanh (dưới đây gọi tắt là Công ty) cho năm tài chính 2013 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2013 bao gồm Bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, được trình bày từ trang 06 đến trang 50 kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Giám Đốc

Ban Giám Đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám Đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Những chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do có gian lận hoặc nhầm lẫn. khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám Đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên phương diện trọng yếu, các Báo cáo tài chính đính kèm theo đây của **Công ty Cổ Phần Xi Măng Công Thanh**, đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc vào cùng ngày nêu trên, được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

LÊ QUÝ HẢI

Kiểm toán viên

Giấy CN ĐKHN Kiểm toán số 0457-2013-45-1

NGUYỄN VĂN DỤNG

Phó Tổng Giám Đốc, kiêm Giám Đốc Chi Nhánh Miền Nam

Giấy CN ĐKHN Kiểm toán số 0346-2013-45-1

Thay mặt và đại diện cho

Công ty TNHH Kiểm Toán & Tư Vấn Thăng Long - T.D.K

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH

Mẫu số B01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính : VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2013	01/01/2013
1	2	3	4	5
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+1	**100**		**718.269.867.601**	**884.359.238.528**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	V.1	**16.100.676.001**	**8.145.927.791**
1 Tiền	111		16.100.676.001	8.145.927.791
2 Các khoản tương đương tiền	112			
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**			
1 Đầu tư ngắn hạn	121			
2 Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129			
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**	V.2	**554.776.801.697**	**710.985.485.565**
1 Phải thu của khách hàng	131		46.886.978.837	30.339.592.210
2 Trả trước cho người bán	132		278.900.983.592	398.272.948.388
3 Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		761.338.872	
4 Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựn	134			
5 Các khoản phải thu khác	135		228.227.500.396	282.372.944.967
6 Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139			
IV. Hàng tồn kho	**140**	V.3	**104.226.591.882**	**117.167.109.865**
1 Hàng tồn kho	141		104.226.591.882	117.167.109.865
2 Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149			
V. Tài sản ngắn hạn khác	**150**		**43.165.798.021**	**48.060.715.307**
1 Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.5	17.957.004.409	13.937.664.379
2 Thuế GTGT được khấu trừ	152	V.4	13.405.051.751	30.427.828.308
3 Thuế và các khoản phải thu khác của Nhà nước	154	V.4	2.386.388.671	
4 Tài sản ngắn hạn khác	158	V.5	9.417.353.190	3.695.222.620
B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260	**200**		**8.844.535.611.429**	**7.661.010.281.727**
I. Các khoản phải thu dài hạn	**210**		**38.149.861**	**38.149.861**
1 Phải thu dài hạn của khách hàng	211			
2 Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212			
3 Phải thu dài hạn nội bộ	213	V.6	38.149.861	38.149.861
4 Phải thu dài hạn khác	218			
5 Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219			
II. Tài sản cố định	**220**		**8.829.076.962.792**	**7.642.890.430.152**
1 TSCĐ hữu hình	**221**	V.7	**911.199.428.510**	**955.528.470.806**
- Nguyên giá	222		1.194.748.475.655	1.165.078.241.102
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(283.549.047.145)	(209.549.770.296)
2 TSCĐ thuê tài chính	**224**			
- Nguyên giá	225			
- Giá trị hao mòn lũy kế	226			

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH

Mẫu số B01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính : VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2013	01/01/2013
1	2	3	4	5
3 TSCĐ vô hình	**227**	V.8	**37.740.413.577**	**38.600.890.001**
- Nguyên giá	228		45.259.617.961	45.060.495.894
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(7.519.204.384)	(6.459.605.893)
4 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	**230**	V.9	**7.880.137.120.705**	**6.648.761.069.345**
III. Bất động sản đầu tư	**240**			
- Nguyên giá	241			
- Giá trị hao mòn lũy kế	242			
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	**250**	V.10	**6.221.903.000**	**6.221.903.000**
1 Đầu tư vào công ty con	251			
2 Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		6.221.903.000	6.221.903.000
3 Đầu tư dài hạn khác	258			
4 Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	259			
V. Tài sản dài hạn khác	**260**		**9.198.595.776**	**11.859.798.714**
1 Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11	9.198.595.776	11.859.798.714
2 Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262			
3 Tài sản dài hạn khác	268			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	**270**		**9.562.805.479.030**	**8.545.369.520.255**

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành báo cáo tài chính này

Mẫu số B01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính : VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2013	01/01/2013
1	2	3	4	5
A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	**300**		**8.766.153.247.406**	**7.758.825.809.116**
I. Nợ ngắn hạn	**310**		**854.795.598.447**	**864.450.072.517**
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.12	361.160.722.588	208.296.679.543
2. Phải trả cho người bán	312	V.13	426.267.817.207	289.691.143.723
3. Người mua trả tiền trước	313	V.13	37.288.249.783	16.912.423.091
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.14	2.501.032.749	6.268.698.036
5. Phải trả công nhân viên	315	V.15	3.227.482.565	1.683.619.717
6. Chi phí phải trả	316	V.16	12.345.914.137	11.725.385.847
7. Phải trả nội bộ	317			
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318			
9. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	V.17	12.004.379.418	329.872.122.560
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320			
11. Quỹ khen thưởng và phúc lợi	323			
II. Nợ dài hạn	**330**		**7.911.357.648.959**	**6.894.375.736.599**
1. Phải trả dài hạn người bán	331			
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332			
3. Phải trả dài hạn khác	333	V.18	326.000.000.000	14.250.000.000
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.19	7.585.357.648.959	6.880.125.736.599
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335			
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336			
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337			
8. Doanh thu chưa thực hiện	338			
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339			
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)	**400**		**796.652.231.624**	**786.543.711.139**
I. Vốn chủ sở hữu	**410**	V.20	**796.652.231.624**	**786.543.711.139**
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		900.000.000.000	900.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412			
3. Vốn khác của chủ sỡ hữu	413			
4. Cổ phiếu ngân quỹ	414			
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415			
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		9.595.968.477	9.595.968.477
7. Quỹ đầu tư phát triển	417			
8. Quỹ dự phòng tài chính	418			
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419			

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH

Mẫu số B01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính : VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2013	01/01/2013
1	2	3	4	5
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		(112.943.736.853)	(123.052.257.338)
11. Nguồn vốn đầu tư XDCB	421			
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422			
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác	**430**			
1. Nguồn kinh phí	432			
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	433			
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**440**		**9.562.805.479.030**	**8.545.369.520.255**

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành báo cáo tài chính này

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2013

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/12/2013	01/01/2013
1	2	3	4	5
Tài sản thuê ngoài	01			
Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công	02			
Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi	03			
Nợ khó đòi đã xử lý	04			
Ngoại tệ các loại (USD)	05		-	
Dự toán chi sự nghiệp, dự án	06			

Ngày 28 tháng 03 năm 2014

Kế Toán Trưởng	Tổng Giám Đốc
PHAN QUỐC PHONG	LƯƠNG TÚ CHINH

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH

CONG THANH CEMENT

CÔNG THANH MANG LẠI THÀNH CÔNG
CONG THANH BRINGS SUCCESS

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH

Mẫu số B02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2013

Đơn vị tính : VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	NĂM 2013	NĂM 2012
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	**01**	VI.21	**1.235.443.277.713**	**1.081.375.203.249**
2. Các khoản giảm trừ	**02**	V.22	**43.094.904.092**	**40.028.733.090**
- Chiết khấu thương mại			43.094.904.092	40.028.733.090
- Giảm giá hàng bán			-	-
- Hàng bán bị trả lại			-	
- Thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế XNK, thuế GTGT theo pp trực tiếp phải nộp				
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV (10=01-02)	**10**	VI.23	**1.192.348.373.621**	**1.041.346.470.159**
4. Giá vốn hàng bán	**11**	VI.24	**1.048.440.812.881**	**1.006.671.665.295**
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp DV (20=10-11)	**20**		**143.907.560.740**	**34.674.804.864**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	**21**	VI.25	**376.536.802**	**726.114.552**
7. Chi phí tài chính	**22**	VI.26	**67.949.023.688**	**78.634.924.280**
- Trong đó: lãi vay phải trả	*23*		*67.831.645.127*	*76.895.821.612*
8. Chi phí bán hàng	**24**	VI.27	**39.823.514.601**	**58.370.657.193**
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	**25**	VI.28	**35.611.918.413**	**34.334.738.622**
10 Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh [30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)]	**30**		**899.640.840**	**(135.939.400.679)**
11 Thu nhập khác	**31**	VI.29	**4.548.489.607**	**91.897.325**
12 Chi phí khác	**32**	V.30	**173.433.870**	**620.497.346**
13 Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	**40**		**4.375.055.737**	**(528.600.021)**
14 Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (30 + 40)	**50**		**5.274.696.577**	**(136.468.000.700)**
15 Chi phí thuế TNDN hiện hành	**51**	V.31	**-**	**166.894.736**
16 Chi phí thuế TNDN hoãn lại	**52**			
17 Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51)	**60**		**5.274.696.577**	**(136.634.895.436)**
18 Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**70**		**59**	

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành báo cáo tài chính này

Ngày 28 tháng 03 năm 2014

Kế Toán Trưởng	Tổng Giám Đốc
PHAN QUỐC PHONG	LƯƠNG TÚ CHINH

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH

Mẫu số B03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Phương pháp gián tiếp)

Năm 2013

Đơn vị tính : VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	NĂM 2013	NĂM 2012
1	2	3	4	5
I- Lưu chuyển tiền từ hoạt động sản xuất, kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	**01**		**5.274.696.577**	**(136.468.000.700)**
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao tài sản cố định	02		75.307.113.888	48.028.277.434
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		1.113.088.508	10.358.340.731
- Chi phí lãi vay	06		67.831.645.127	76.895.821.612
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	**08**		**149.526.544.100**	**(1.185.560.923)**
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		165.122.941.184	881.742.995.259
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		12.940.517.983	20.151.491.275
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		139.778.240.032	(18.879.310.195)
- Tăng giảm chi phí trả trước	12		(1.358.137.092)	(5.307.051.346)
- Tiền lãi vay đã trả	13		(67.831.645.127)	(76.895.821.612)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		7.045.454.099	-
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16		7.241.612.662	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	**20**		**412.465.527.841**	**799.626.742.458**
II- Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(1.262.606.735.036)	(2.720.628.982.468)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	3.935.582.598
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	**30**		**(1.262.606.735.036)**	**(2.716.693.399.870)**
III- Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH

Mẫu số B03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Phương pháp gián tiếp)

Năm 2013

Đơn vị tính : VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	NĂM 2013	NĂM 2012
1	2	3	4	5
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32			
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		1.176.385.420.924	2.315.736.436.712
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(318.289.465.519)	(394.465.247.310)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36			
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	**40**		**858.095.955.405**	**1.921.271.189.402**
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (20+30+40)	**50**		**7.954.748.210**	**4.204.531.990**
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	**60**		**8.145.927.791**	**3.941.395.801**
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại	61		-	-
Tiền và tương đương tiền tồn cuối kỳ (70 = 50+60	**70**		**16.100.676.001**	**8.145.927.791**

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành báo cáo tài chính này

Ngày 28 tháng 03 năm 2014

Kế Toán Trưởng	Tổng Giám Đốc
PHAN QUỐC PHONG	LƯƠNG TÚ CHINH

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH

Toàn văn Thuyết minh Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013 được đăng tải ở mục "Quan hệ cổ đông" trên website của Công ty theo đường dẫn: www.congthanhgroup.com

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2014

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH

Người đại diện pháp luật

(Đã ký)

Nguyễn Công Lý

CONG THANH CEMENT

CÔNG THANH MANG LẠI THÀNH CÔNG
CONG THANH BRINGS SUCCESS

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG THANH

Trụ sở chính : 52 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 26, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
VPĐD : Tòa nhà TINA, 2/14 – 2/16 Hàm Nghi, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại : 08 39151606 Fax: 08 39151604
Email : contact@congthanhgroup.com
Website : www.congthanhgroup.com